

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3002/GDĐT-VP

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 9 năm 2016

Về thực hiện xét tặng danh hiệu Nhà
giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú lần
thứ 14 năm 2017.

Ký: *Phạm Thanh và Cao*
nguyên văn tiêu Mai

TRƯỞNG ĐKT LÝ TỰ TRỌNG
TP. HỒ CHÍ MINH

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các quận, huyện;
- Hiệu trưởng các trường THPT, TCCN, CĐ;
- Giám đốc các Trung tâm Giáo dục thường xuyên;
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

ĐẾN Số: 772
Ngày: 07/9/16
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Căn cứ Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”;

Căn cứ Công văn số 3332/BGDĐT-TDKT ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai xét tặng danh hiệu NGND-NGƯT lần thứ 14 năm 2017;

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị thực hiện một số nội dung sau:

I. Quy định xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT lần thứ 14 năm 2017.

1. Phổ biến nội dung của Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” đến toàn thể nhà giáo, cán bộ công chức, viên chức bảo đảm chính xác, công bằng, công khai, dân chủ và tự nguyện; chú trọng tới nhà giáo trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy, nhà giáo là nữ, nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục là người dân tộc ít người, nhà giáo công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.
2. Việc xét tặng cần thực hiện đúng đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và thời gian quy định.

II. Một số vấn đề lưu ý trong quá trình xét tặng

1. Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục có quyết định nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội từ tháng 01 năm 2014 cho đến thời điểm đề nghị xét tặng, thuộc đối tượng đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT năm 2017. Tiêu chuẩn thành tích liên kề năm có quyết định nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội.

2. Tại thời điểm đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT, nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thuộc đối tượng nào thì áp dụng tiêu chuẩn xét tặng của đối tượng đó.
3. Đơn vị được xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để làm tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu NGND, NGUT cho người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu bao gồm:
 - a. Đối với cấp thành phố gồm: phòng, ban và tương đương thuộc sở, ban, ngành;
 - b. Đối với cấp quận, huyện gồm: phòng, ban và tương đương;
 - c. Đối với đơn vị sự nghiệp gồm: trường học; các khoa, phòng, bộ môn trực thuộc trường và tương đương.
4. Danh hiệu NGND được xét tặng cho các nhà giáo đã được phong tặng danh hiệu NGUT và sau đó tiếp tục đạt được các thành tích quy định tại Khoản 3, Khoản 4, Điều 8 Nghị định số 27.
5. Bằng khen cấp Thành phố, Bộ để làm tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu NGND, NGUT là Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trực thuộc Trung ương và Bằng khen của Bộ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ.
6. Trong cùng 01 năm, nhà giáo đạt danh hiệu giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp cơ sở và chiến sĩ thi đua cơ sở thì chỉ tính 01 thành tích. Trong cùng 01 năm, nhà giáo đạt danh hiệu giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp cơ sở và chiến sĩ thi đua cơ sở và giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp Thành phố, Bộ, chiến sĩ thi đua cấp Thành phố, Bộ thì được tính 01 thành tích cấp cơ sở và 01 thành tích cấp Thành phố, Bộ.
7. Tiêu chuẩn thành tích nhà giáo trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng học sinh, sinh viên đoạt huy chương hoặc đạt giải trong các kỳ thi quốc gia và quốc tế do cơ sở giáo dục nơi nhà giáo công tác và cơ quan quản lý trực tiếp xác nhận.
8. Thời gian giảng dạy hợp đồng của nhà giáo do cơ quan có thẩm quyền ký theo quy định của pháp luật được tính là thời gian trực tiếp giảng dạy.
9. Viên chức làm nhiệm vụ quản lý giáo dục tại các phòng, ban, viện, trung tâm có chức năng đào tạo thuộc cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tham gia giảng dạy theo quy định được tính để xét theo tiêu chuẩn xét tặng của nhà giáo.

10. Văn bản quy phạm pháp luật là văn bản do cơ quan nhà nước ban hành theo thẩm quyền được quy định trong Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật. Người tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền thì được tính thay thế tiêu chuẩn sáng kiến, đề tài cấp Thành phố, Bộ.
11. Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đạt được nhiều thành tích, đủ điều kiện thay thế tiêu chuẩn sáng kiến quy định tại Khoản 1, 2, và 3, Điều 10 Nghị định số 27 thì mỗi thành tích được tính thay thế 1 sáng kiến.
12. Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục có trách nhiệm khai đủ thông tin theo mẫu số 01, phụ lục II Nghị định số 27. Trường hợp nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục có thành tích thay thế thì nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người có trách nhiệm giúp Hội đồng tóm tắt thành tích hồ sơ cá nhân phải ghi rõ thành tích đó thay thế cho tiêu chuẩn thành tích nào.
13. Trường hợp đơn vị có người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cùng tham gia đề nghị xét phong tặng danh hiệu NGND, NGƯT thì người đứng đầu đơn vị trước khi ký quyết định thành lập Hội đồng, có văn bản đề nghị cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp cử người làm Chủ tịch Hội đồng.

III. Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT

1. Hội đồng cấp cơ sở (tại các đơn vị: *Trường MN, TH, THCS, THPT, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, trung tâm GDTX, các đơn vị trực thuộc khác*): theo quy định tại Điều 12 của Nghị định 27
2. Hội đồng cấp quận, huyện: theo quy định tại Khoản 1, Điều 13
3. Hội đồng Sở Giáo dục và Đào tạo: theo quy định tại Khoản 2, Điều 13
4. Hội đồng cấp Thành phố: theo quy định tại Khoản 1, Điều 14

IV. Thủ tục xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT

1. Trình tự xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT (thực hiện theo Điều 16)
 - a. Giới thiệu và lấy phiếu tín nhiệm
 - b. Tổ chức thẩm định hồ sơ và thăm dò dư luận
 - c. Họp Hội đồng và hoàn thiện hồ sơ.
2. Hồ sơ xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT (thực hiện theo Điều 17)
 - a. Hồ sơ đề nghị của cá nhân gồm:
 - Bản khai thành tích (Mẫu số 01 tại Phụ lục II).
 - Các tài liệu chứng minh thành tích gồm bản sao:
 - Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền đối với sáng kiến;

- Biên bản nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học;
- Trang bìa giáo trình có ghi tên tác giả và nhà xuất bản;
- Bảng chứng nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có liên quan đến tiêu chuẩn xét tặng;
- Danh mục bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế.

b. Hội đồng cấp dưới gửi Hội đồng cấp trên 01 bộ hồ sơ, gồm:

- Tờ trình của Chủ tịch Hội đồng theo Mẫu số 02 tại Phụ lục II;
- Danh sách đề nghị theo Mẫu số 03 tại Phụ lục II;
- Báo cáo tóm tắt thành tích cá nhân theo Mẫu số 04 tại Phụ lục II;
- Biên bản họp Hội đồng theo Mẫu số 05 tại Phụ lục II;
- Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân (theo mục a quy định trên)

V. Tiến độ thực hiện

- Từ 12/9/2016 đến 30/9/2016: Triển khai đến toàn thể nhà giáo, cán bộ công chức, viên chức về việc thực hiện xét tặng danh hiệu NGND, NGUT lần thứ 14 năm 2017 và tổ chức xét tặng tại đơn vị.
- Từ 03/10/2016 đến 31/10/2016: Tổ chức xét tặng cấp quận, huyện.
- Từ 07/11/2016 đến 11/11/2016: Hội đồng cấp huyện nộp hồ sơ về Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Ngày 28/11/2016: Họp Hội đồng Sở Giáo dục và Đào tạo (*phiên sơ duyệt*)
- Ngày 05/12/2016: Họp Hội đồng Sở Giáo dục và Đào tạo (*phiên tán thành*)
- Ngày 20/12/2016: Họp Hội đồng cấp thành phố (*phiên sơ duyệt*)
- Ngày 28/12/2016: Họp Hội đồng cấp thành phố (*phiên tán thành*).

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị nghiên cứu, triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ thời gian./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TĐKT thành phố;
- Lưu: VP, TĐ.



Lê Hồng Sơn

TÓM TẮT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU NHÀ GIÁO NHÂN DÂN

1. Đã được 01 lần tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua” cấp tỉnh, bộ hoặc giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp tỉnh, bộ;
Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên (riêng đối với giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở có 02 lần được tặng Bằng khen cấp tỉnh, bộ trở lên).
2. Có sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học được quy định cụ thể với từng đối tượng như sau:
 - a. Giáo viên mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp nghề và cung cấp, trung tâm hỗ trợ giáo dục hòa nhập, trường giáo dưỡng:
 - Chủ trì 03 sáng kiến hoặc 01 đề tài nghiên cứu khoa học đã được áp dụng có hiệu quả trong giảng dạy, giáo dục, được hội đồng sáng kiến, hội đồng khoa học cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp nghiệm thu.
 - b. Giảng viên cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng, trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân:
 - Chủ trì 03 sáng kiến hoặc 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, bộ hoặc 02 nhánh đề tài nghiên cứu khoa học cấp quốc gia được hội đồng sáng kiến, hội đồng khoa học cấp tỉnh, bộ, cấp quốc gia nghiệm thu;
 - Chủ biên 02 giáo trình hoặc chủ biên 01 giáo trình và tham gia biên soạn 02 giáo trình môn học được sử dụng trong giảng dạy, đào tạo, hoặc tác giả 01 sách chuyên khảo hoặc tác giả chính 02 sách chuyên khảo;
 - Tác giả chính 05 bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế;
 - c. Cán bộ quản lý giáo dục:
 - Chủ trì 02 sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, bộ hoặc 02 nhánh đề tài nghiên cứu khoa học cấp quốc gia được hội đồng sáng kiến, hội đồng khoa học cấp tỉnh, bộ, cấp quốc gia nghiệm thu,
 - Hoặc tham gia soạn thảo 04 văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền.
 - Người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều này và tập thể do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc 02 năm liền kề năm đề nghị xét tặng.
3. Nhà giáo có thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy từ 20 năm trở lên. Cán bộ quản lý giáo dục có thời gian công tác trong ngành từ 25 năm trở lên, trong đó có 15 năm trở lên trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy.

TÓM TẮT TIÊU CHUẨN DANH HIỆU NHÀ GIÁO ƯU TÚ

Ngoài những tiêu chuẩn chung và riêng cho từng đối tượng, một số tiêu chuẩn được tóm tắt như sau:

1. Tiêu chuẩn chung:

- 07 lần đạt CSTĐ cơ sở,
Hoặc 07 lần đạt giáo viên, giảng viên dạy giỏi cùng cấp,
Hoặc 07 lần đạt CSTĐ cơ sở và giáo viên, giảng viên dạy giỏi cùng cấp trong có đó lần liền kề năm đề nghị xét tặng; 01 lần được CSTĐ TP hoặc đạt giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp thành phố; 01 lần được tặng Bằng khen TP, Bộ
➤ *Vùng đặc biệt khó khăn: 5 lần đạt CSTĐ cơ sở; Hoặc 05 lần đạt giáo viên dạy giỏi cùng cấp; Hoặc 05 lần đạt CSTĐ cơ sở và giáo viên dạy giỏi cùng cấp, trong đó lần liền kề năm đề nghị xét tặng)*
- Nhà giáo có thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy từ 15 năm trở lên. Cán bộ quản lý giáo dục có thời gian công tác trong ngành từ 20 năm trở lên, trong đó có 10 năm trở lên trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy

2. Cụ thể từng đối tượng:

a. Giáo viên Mầm non:

- Giúp đỡ được 02 giáo viên trở thành giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên;
- Chủ trì 02 sáng kiến được hội đồng sáng kiến cấp huyện nghiệm thu.

b. Giáo viên tiểu học, trung học cơ sở:

- Giúp đỡ được 02 giáo viên trở thành giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên;
- Chủ trì 02 sáng kiến được hội đồng sáng kiến cấp huyện nghiệm thu.

c. Giáo viên trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung tâm hỗ trợ giáo dục hòa nhập, trường giáo dưỡng:

- Giúp đỡ được 02 giáo viên trở thành giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên;
- Chủ trì 02 sáng kiến hoặc 02 đề tài nghiên cứu khoa học được hội đồng sáng kiến, hội đồng khoa học cấp trên trực tiếp nghiệm thu.

d. Giáo viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp và trung cấp:

- Có ít nhất 05 học sinh giỏi về lý thuyết và kỹ năng thực hành;
- Giúp đỡ được 02 giáo viên có trình độ nghiệp vụ và tay nghề giỏi cấp trường trở lên;
- Chủ trì 02 sáng kiến hoặc 02 đề tài nghiên cứu khoa học được hội đồng sáng kiến, hội đồng khoa học cấp trên trực tiếp nghiệm thu.

e. Giảng viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng:

- Chủ trì 03 sáng kiến hoặc 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, bộ hoặc 02 nhánh đề tài nghiên cứu khoa học cấp quốc gia được hội đồng sáng kiến, hội đồng khoa học cấp tỉnh, bộ, cấp quốc gia nghiệm thu,
- Chủ biên 01 giáo trình hoặc tham gia biên soạn 02 giáo trình môn học được sử dụng trong giảng dạy, hoặc tác giả của 01 sách chuyên khảo hoặc tác giả chính 02 sách chuyên khảo;
- Tác giả chính 05 bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế;

f. Cán bộ quản lý giáo dục (CBQL):

- Chủ trì 03 sáng kiến hoặc 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, bộ hoặc 02 nhánh đề tài nghiên cứu khoa học cấp quốc gia được hội đồng sáng kiến, hội đồng khoa học cấp tỉnh, bộ, cấp quốc gia nghiệm thu, hoặc tham gia soạn thảo 04 văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền;
- Tác giả chính 05 bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế.
- Đối với CBQL cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung tâm hỗ trợ giáo dục hòa nhập, trường giáo dưỡng, công chức công tác tại Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì 03 sáng kiến đã được áp dụng có hiệu quả trong quản lý, giảng dạy, giáo dục, được hội đồng sáng kiến của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp nghiệm thu.
- Người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều này và tập thể do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc 02 năm liền kề năm đề nghị xét tặng.

3. Các thành tích được thay thế tiêu chuẩn sáng kiến:

- Nhà giáo trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng được 01 học sinh, sinh viên đoạt Huy chương Vàng, Bạc, Đồng hoặc đạt giải Nhất, Nhì, Ba trong các kỳ thi quốc tế; giải Nhất, Nhì, Ba trong các kỳ thi quốc gia được tính là có 01 sáng kiến cấp tỉnh, bộ.
- Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục tham gia biên soạn chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đã được nghiệm thu, được tính là có sáng kiến cấp tỉnh, bộ.
- Nhà giáo đạt giải Nhất trong các hội thi tay nghề ở cấp nào thì được tính là có sáng kiến ở cấp đó.

**MỘT SỐ BIỂU MẪU TRONG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG
DANH HIỆU “NHÀ GIÁO NHÂN DÂN”, “NHÀ GIÁO ƯU TÚ”
VÀ BẢNG QUY ĐỔI THÀNH TÍCH**

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2015 của
Chính phủ)*

Mẫu số 1	Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”
Mẫu số 2	Tờ trình của Chủ tịch Hội đồng
Mẫu số 3	Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”
Mẫu số 4	Báo cáo tóm tắt thành tích cá nhân
Mẫu số 5	Biên bản họp Hội đồng

TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 01

Ảnh màu
4 x 6
(đóng dấu
giáp lại)

BẢN KHAI THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO

I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN

1. Họ và tên: (1) Nam, nữ:
2. Tên gọi khác (nếu có)
3. Ngày, tháng, năm sinh:
4. Nguyên quán:
5. Hộ khẩu thường trú:
6. Dân tộc:
7. Nơi công tác: (2)
8. Chức vụ hiện tại: (3)
9. Trình độ đào tạo: Chuyên ngành:
10. Học hàm, học vị: (4)
11. Ngạch lương đang hưởng: phụ cấp chức vụ (nếu có).....
12. Năm vào ngành giáo dục:
13. Số năm trực tiếp giảng dạy: (5).....
14. Số năm công tác tại vùng khó khăn (6)
.....
.....
15. Địa chỉ liên hệ:.....
16. Điện thoại nhà riêng: Di động:.....
17. Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng....năm...	
đến tháng....năm...	

.....	
.....	

18. Năm được phong tặng danh hiệu Nhà giáo Ưu tú:

(7)..... Thời gian, chức vụ công tác từ năm được phong tặng danh hiệu Nhà giáo Ưu tú đến nay.

Thời gian	Chức vụ, đơn vị công tác
Từ tháng....năm... đến tháng...năm...	
.....	
.....	
.....	

II. NHỮNG THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC ĐỐI CHIẾU VỚI TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG

1. Phẩm chất chính trị:

.....
.....

2. Đạo đức, lối sống

.....
.....

3. Tài năng sư phạm xuất sắc và công lao đối với sự nghiệp giáo dục (NGND khai từ năm được phong tặng danh hiệu Nhà giáo Ưu tú đến khi xét)

a) Tài năng sư phạm:

.....
.....

b) Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, giáo trình, sách, bài báo, đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ:

- Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học (8)

TT	Tên sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học (chủ trì)	Cấp nghiệm thu, xếp loại	Năm nghiệm thu
1.			
2.			
...			

Trong những sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học trên đã có những đề tài sau được ứng dụng (thời gian, địa điểm):

.....
.....

- Giáo trình, sách chuyên khảo (9)

TT	Tên giáo trình, sách chuyên khảo	Chủ biên hoặc tham gia	Năm xuất bản/phát hành
1.			
2.			
...			

- Bài báo khoa học đăng trên các tạp chí trong nước và quốc tế:

.....
.....

- Đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú (10)

TT	Tên học viên	Số Quyết định hướng dẫn	Năm học viên bảo vệ thành công
1.			
2.			
...			

- Bồi dưỡng học sinh, sinh viên tài năng: (11)

.....
.....

- Giúp đỡ giáo viên trở thành giáo viên, giảng viên dạy giỏi: (12)

.....
.....

c) Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được ghi nhận.

- Số năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua: (13)

TT	Năm	Danh hiệu	Số, ngày, tháng, năm quyết định công nhận danh hiệu; cơ quan ban hành quyết định
1.			
2.			

...			
-----	--	--	--

- Các hình thức khen thưởng đã được ghi nhận (từ Bằng khen tỉnh, Bộ hoặc tương đương trở lên) (14)

TT	Năm	Hình thức, nội dung khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
1.			
2.			
...			

d) Uy tín, ảnh hưởng của Nhà giáo đối với học sinh, sinh viên, đồng nghiệp, với ngành và xã hội:

.....

.....

.....

đ) Đóng góp xây dựng đơn vị:

.....

.....

Thành tích của đơn vị trong 2 năm liền kề năm đề nghị (15):

.....

.....

.....

e) Kỷ luật (thời gian, hình thức, lý do):

.....

.....

Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin đã kê khai.

Xác nhận, đánh giá của đơn vị (16)

..... Ngày tháng năm 20.....
Người khai (ký tên)

Xác nhận chính quyền địa phương nơi cư trú (17)
(đối với đối tượng thuộc Điểm c Khoản 1 Điều 2)

Ghi chú:

Đánh máy không quá 10 trang, không đóng quyển, người khai ký nhỏ bằng bút mực xanh góc dưới bên phải vào từng trang khai thành tích;

(1) Họ và tên viết chữ in hoa;

(2) Viết đầy đủ tên đơn vị công tác (không viết tắt);

(3) Chức vụ hiện tại (không viết tắt);

(4) Học hàm, học vị: Khai từ học vị thạc sĩ trở lên (đối với cá nhân thuộc lực lượng vũ trang nhân dân khai rõ quân hàm);

(5) Khai bằng số (tổng số năm);

(6) Khai từ tháng, năm... đến tháng, năm.... công tác đơn vị..., thuộc thôn, xã, huyện, tỉnh;

(7) Áp dụng với cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân;

(8) Khai đầy đủ tên sáng kiến, đề tài NCKH do cá nhân chủ trì; cấp đánh giá, nghiệm thu, xếp loại (nếu có); năm nghiệm thu, công nhận;

(9) Khai rõ từng loại giáo trình, sách (không viết tắt);

(10) Khai theo thứ tự Tiến sĩ đến Thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú;

(11) Khai rõ họ tên học sinh, sinh viên đoạt huy chương vàng, bạc, đồng hoặc đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế và tên kỳ thi, năm đạt giải;

(12) Khai rõ đã hướng dẫn được bao nhiêu giáo viên, giảng viên dạy giỏi;

(13) Khai rõ số lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Bộ, Chiến sĩ thi đua Toàn quốc (nếu có) hoặc Giáo viên dạy giỏi cùng cấp. Lưu ý: Trong một năm nếu đạt nhiều danh hiệu thì cá nhân lựa chọn một danh hiệu để kê khai.

(14) Ghi rõ nội dung được khen thưởng;

(15) Khai rõ danh hiệu thi đua của đơn vị trong 2 năm liền kề và hình thức khen thưởng (nếu có);

(16) Thủ trưởng đơn vị kiểm tra đầy đủ thông tin của cá nhân trong bản báo cáo thành tích, xác nhận và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thành tích của cá nhân do mình xác nhận;

(17) Xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú về việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xác nhận trực tiếp vào bản khai thành tích cá nhân hoặc bằng văn bản (đối với đối tượng thuộc Điểm c Khoản 1 Điều 2 Nghị định này).

.....(1)
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
DANH HIỆU NGND, NGƯT
.....(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”

Kính gửi: Hội đồng (3) xét tặng
danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”

Căn cứ Nghị định số/2015/NĐ-CP, ngày...tháng ...năm 2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”;

Hội đồng (4) xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” đã họp vào ngày tháng năm để xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” cho cá nhân.

Số nhà giáo đủ điều kiện đề nghị Hội đồng (5) xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” gồm cá nhân (có Danh sách và hồ sơ kèm theo), trong đó:

- Nhà giáo Nhân dân;
- Nhà giáo Ưu tú.

Hội đồng (6) trân trọng đề nghị./.

TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên và chức danh)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan, đơn vị ghi tại con dấu Hội đồng sử dụng.
- (2,4,6) Tên Hội đồng đề nghị.
- (3,5) Tên Hội đồng được đề nghị.

.....(1)
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
DANH HIỆU NGND, NGU'T
(2)

DANH SÁCH

Các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”,

“Nhà giáo Ưu tú” năm

(Ban hành kèm theo Tờ trình số..... ngày tháng năm của)

1. Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”

TT	Học hàm, học vị hoặc ông/bà	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
	(3)	(4)	(5)
1.			
2.			
...			

2. Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Ưu tú”

TT	Học hàm, học vị hoặc ông/bà	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
	(3)	(4)	(5)
1.			
2.			
...			

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, đơn vị ghi tại con dấu Hội đồng sử dụng.

(2) Tên Hội đồng đề nghị.

(3) Chỉ ghi học hàm từ PGS và học vị từ Thạc sĩ trở lên (dưới trình độ đào tạo ThS ghi ông hoặc bà), đối với nhà giáo thuộc lực lượng vũ trang ghi rõ quân hàm, học hàm, học vị.

(4) Viết đầy đủ không viết tắt.

(5) Chức vụ chính quyền (không ghi chức vụ đoàn thể); viết đầy đủ tên đơn vị công tác các cấp quản lý (không viết tắt).

.....(1)
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
DANH HIỆU NGND, NGU'T
.....(2)

TÓM TẮT THÀNH TÍCH
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO

1. Họ và tên (3):
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Nguyên quán:
4. Nơi công tác:
5. Chức vụ hiện tại (4):
6. Trình độ đào tạo (5):
7. Năm được phong tặng danh hiệu NGU'T (6):
8. Số năm công tác trong ngành giáo dục:
9. Số năm trực tiếp giảng dạy:
10. Số lần được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua, giáo viên, giảng viên dạy giỏi:
11. Số lần được tặng Bằng khen cấp tỉnh, bộ trở lên:
12. Giúp đỡ, bồi dưỡng giáo viên dạy giỏi:
13. Sáng kiến, đề tài NCKH (7):
14. Sách, giáo trình, tài liệu (8):
15. Bài báo khoa học (9):
16. Đào tạo thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú, nghiên cứu sinh:
17. Bồi dưỡng học sinh, sinh viên tài năng:
18. Tập thể lao động xuất sắc (10):
19. Thành tích nổi bật khác:
20. Số phiếu tín nhiệm của quần chúng, Hội đồng các cấp (11):

TM. BAN THƯ KÝ

....., ngày tháng năm 20...
TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

Đánh máy và chỉ tóm tắt thành tích của cá nhân trong 1 trang A4 theo tiêu chuẩn quy định cho mỗi đối tượng tại Nghị định này;

1. Tên cơ quan, đơn vị ghi tại con dấu Hội đồng sử dụng;
2. Tên Hội đồng đề nghị;
3. Ghi rõ ông (bà) hoặc học hàm, học vị (nếu có), quân hàm đối với lực lượng vũ trang;
4. Ghi rõ chức vụ, đơn vị công tác (không viết tắt);
5. Ghi rõ trình độ đào tạo: Cao đẳng, đại học, Thạc sĩ, Tiến sĩ;
6. Đối với cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu NGND;
7. Ghi rõ số lượng, cấp nghiệm thu, năm nghiệm thu;
8. Ghi rõ chủ biên hay tham gia, cấp nghiệm thu;
9. Ghi số lượng bài báo đã được đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế;
10. Đối với người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu;
11. Ghi rõ số phiếu trên tổng số và chia tỷ lệ %

.....(1)
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG
DANH HIỆU NGND, NGU'T
.....(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng năm

BIÊN BẢN

Họp Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”

1. Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” được thành lập theo Quyết định số: ngày tháng năm của.....

2. Hội đồng đã tổ chức cuộc họp ngày tháng năm 20 tại dưới sự chủ trì của ông (bà) Chủ tịch Hội đồng xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú lần thứ

3. Tổng số thành viên Hội đồng:

- Tham gia cuộc họp có thành viên

- Vắng mặt:

- Lý do

- Thư ký (người ghi biên bản):

4. Nội dung cuộc họp (theo diễn biến của cuộc họp)

a) Ông (bà) thay mặt Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” báo cáo tóm tắt thành tích của các cá nhân. Hội đồng đã bám sát các tiêu chuẩn hướng dẫn tại Nghị định số/...../NĐ-CP, ngày .../.../.....của Chính phủ quy định xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú để nghiên cứu, thảo luận, xem xét thành tích của các cá nhân được đề nghị.

b) Báo cáo tình hình kết quả thăm dò dư luận:

Ngày tháng năm, Hội đồng đã tổ chức thăm dò dư luận đối với các cá nhân đề nghị xét tặng có số phiếu tín nhiệm của quần chúng đạt từ 80% trở lên bằng các hình thức (niêm yết công khai danh sách, đăng tải trên website của đơn vị, ...). Sau ngày thăm dò dư luận, thường trực Hội đồng tổng hợp lại ý kiến:

Tóm tắt các ý kiến phản hồi (nếu có):

.....
.....
.....

c) Báo cáo tình hình đơn thư (nếu có)

- Số lượng đơn thư:

.....
- Nội dung cơ bản của đơn thư:

.....
- Kết quả xử lý đơn thư:

.....
d) Các vấn đề chính được Hội đồng thảo luận:
.....
.....

đ) Các vấn đề khác (nếu có):
.....
.....

Hội đồng thống nhất đưa vào danh sách bỏ phiếu đề nghị xét tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân cho cá nhân và Nhà giáo Ưu tú cho cá nhân.

5. Hội đồng đề cử ban kiểm phiếu, gồm các ông (bà):

- Ông (bà) Trưởng ban;

- ủy viên;

- ủy viên;

-

6. Tổng số thành viên trong Hội đồng: người.

- Số thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu tại cuộc họp: người;

- Số thành viên Hội đồng vắng mặt bỏ phiếu sau cuộc họp: người.

Lý do:
.....
.....

- Ban kiểm phiếu đã làm việc theo quy định:

- Số phiếu phát ra: phiếu

- Số phiếu thu về: phiếu

- Số phiếu hợp lệ: phiếu

- Số phiếu không hợp lệ: phiếu.

7. Kết quả kiểm phiếu bầu danh hiệu Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú (3)

a) Cá nhân có số phiếu đạt từ 90% tổng số thành viên Hội đồng trở lên: cá nhân.

- Nhà giáo Nhân dân

Số TT	Họ và tên	Chức vụ - đơn vị công tác	Số phiếu đạt	Tỷ lệ %
-------	-----------	---------------------------	--------------	---------

1.				
2.				
...				

- Nhà giáo Ưu tú

Số TT	Họ và tên	Chức vụ - đơn vị công tác	Số phiếu đạt	Tỷ lệ %
1.				
2.				
...				

b) Cá nhân có số phiếu đạt dưới 90% tổng số thành viên Hội đồng trở lên:.... cá nhân.

- Nhà giáo Nhân dân

Số TT	Họ và tên	Chức vụ - đơn vị công tác	Số phiếu đạt	Tỷ lệ %
1.				
2.				
...				

- Nhà giáo Ưu tú

Số TT	Họ và tên	Chức vụ - đơn vị công tác	Số phiếu đạt	Tỷ lệ %
1.				
2.				
...				

8. Tổng hợp, phân tích số lượng đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” (4)

Nữ	Giảng viên
Nam	1. Đại học
Tổng số:	2. Cao đẳng
Dân tộc Nữ dân tộc	Giáo viên
	1. Mầm non

	2. Tiểu học 3. Trung học cơ sở 4. Trung học phổ thông 5. Trung cấp và sơ cấp
Học hàm: 1. Phó Giáo sư (Nam) (Nữ) 2. Giáo sư (Nam) (Nữ) Tổng số:	
Học vị: 1. Tiến sĩ (Nam) (Nữ) 2. Thạc sĩ (Nam) (Nữ) Tổng số:	
Cán bộ quản lý giáo dục: 1. Cơ quan Quản lý giáo dục 2. Quản lý cơ sở giáo dục	

THƯ KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, đơn vị ghi tại con dấu Hội đồng sử dụng.

(2) Tên Hội đồng đề nghị.

(3) Ghi đủ số cá nhân trong danh sách bỏ phiếu, xếp thứ tự theo số phiếu từ cao đến thấp; tỷ lệ % = Số phiếu đạt/Tổng số thành viên trong quyết định thành lập Hội đồng.

(4) Thư ký Hội đồng tổng hợp các cá nhân đạt trên 90% số phiếu Hội đồng theo bảng tổng hợp.

HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU NGND-NGU'T
TRƯỜNGQUẬN.....
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

HỒ SƠ CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ XÉT PHONG TẶNG DANH HIỆU
NHÀ GIÁO
Năm 2017

Họ và tên: **NGUYỄN**
Đơn vị: **TRƯỜNG****QUẬN**.....
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

HỒ SƠ GỒM CÓ

- Bản khai thành tích;
- Minh chứng(Biên bản nghiệm thu NCKH, SKKN, Giáo trình, bài báo....):

*
*
*
*
*
*

HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU NGND-NGU'T
TRƯỜNG THPT

HỒ SƠ
ĐỀ NGHỊ XÉT PHONG TẶNG DANH HIỆU
NHÀ GIÁO

Năm 2017

HỒ SƠ GỒM CÓ:

- Tờ trình
- Danh sách
- Báo cáo tóm tắt thành tích cá nhân
- Biên bản họp Hội đồng
- Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân